

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế năm học 2019 – 2020**

**A. Đào tạo liên kết hình thức vừa làm vừa học**

STT		Trình độ đào tạo	Quy mô đào tạo	Số học viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp			Tỷ lệ học viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (Đối với học viên chưa có việc làm)
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
<b>I</b>	<b>Tổng số</b>							
<b>II</b>	<b>Liên kết đào tạo hình thức vừa làm vừa học</b>		<b>241</b>	<b>64</b>		<b>6</b>	<b>58</b>	
	Chuyên ngành							
1	Sư phạm Mầm non K17	ĐH	40	37	0	3	34	100%
2	Thư viện-Thiết bị DH	ĐH	29	27	0	3	24	100%
3	ĐH Luật K12	ĐH	49					
4	ĐH Luật B2K5	ĐH	57					
5	ĐH Mầm non 19AB	ĐH	66					

## B. Các chương trình bồi dưỡng

STT	Chương trình bồi dưỡng, đào tạo	Số người tham gia	Thời gian bồi dưỡng, đào tạo (tháng)	Số người được cấp chứng chỉ (nếu có)
1	BD nghiệp vụ QLGD trường Tiểu học	49	3	49
2	BD Năng lực tư vấn cho GV làm công tác tư vấn trường Tiểu học và THPT	286	2	286
3	Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng	59	2,5	59
4	BD chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THPT hạng II	96	3	96
5	BD năng lực quản lý tài chính tài sản	223	1	
6	BD nghiệp vụ VT, LT, VP, TK	37	2	
		750		490

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Đồng Thái Lâm**

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Hằng**